TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Mẫn Xuyên;
Ông Trịnh Xuân Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G, sinh năm 1969, nơi sinh: huyện P, tỉnh H; nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Lê Thị T; có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 02 người con (lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1995); tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 7 năm 2018 cho đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Trần Văn H, sinh năm 1980
Địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt.
2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1986
Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt.
3. Lê Thanh N sinh năm 1994
Địa chỉ: ấp X, xã H, thị xã N, tỉnh H. Vắng mặt.
4. Lê Quang T, sinh năm 1991
Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện P, tỉnh H. Vắng mặt.

5. Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1960
Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện P, tỉnh H. Có mặt.
6. Trần Văn V, sinh năm 1953
Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện P, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 7 năm 2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Văn G đang bán ma túy cho Trần Văn H tại cầu bà Triệu (thuộc ấp N, xã T, huyện P Hiệp, tỉnh H). Tang vật thu giữ trong lúc bắt quả tang gồm có: 04 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu cam; 01 xe mô tô loại Wave an pha màu xanh, biển số 95E1-462.16; 01 cái bóp da; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn G; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn G; 395.000đ tiền Việt Nam; 06 đô la Mỹ.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhà của Nguyễn Văn G và thu giữ các tang vật sau: 26 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cân trọng lượng 04 mẫu tang vật có chứa chất rắn màu trắng thu giữ được có tổng trọng lượng là 10.46 gam và tiến hành niêm phong gửi đi giám định.

Tại các bản kết luận giám định số 13/KLGĐ(Đ4)-PC54 và 14/KLGĐ(Đ4)-PC54 cùng ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỷ thuật hình sự- Công an tỉnh Hậu Giang kết luận 04 mẫu chất màu trắng được gửi đi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) lần lượt là: 0,62331 gam, 0,23228 gam, 0,10676 gam và 1,24227 gam, loại Heroin. Như vậy, tổng trọng lượng (khối lượng) chất ma túy được gửi đi giám định là 2,20462 gam, loại Heroin; tổng trọng lượng (khối lượng) chất ma túy được hoàn trả lại sau khi giám định là 1,89595 gam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Văn G thừa nhận ngoài lần bán ma túy cho Trần Văn H bị bắt quả tang, trước đó G đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy được khoảng 12 đến 13 ngày, cụ thể: Bán cho Trần Văn H 02 lần, mỗi lần bán với giá 200.000đ; bán cho Nguyễn Văn T 03 lần, mỗi lần bán với giá 200.000đ; bán cho Lê Quang T 03 lần, lần bán thấp nhất 100.000đ, cao nhất 200.000đ; bán cho Lê Thanh N 10 lần, mỗi lần bán với giá 100.000đ. Ngoài ra G còn thừa nhận số lượng ma túy được Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà là của G tàng trữ nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy

Vật chứng thu giữ trong vụ án đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp quản lý gồm có: 02 mẫu niêm phong số 13 và 14 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang, bên trong có chứa chất ma túy được hoàn trả sau khi giám định có trọng lượng (khối lượng) là 1,89595 gam; 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu cam; 01 xe mô tô loại Wave an pha màu xanh, biển số 95E1-462.16; 01 cái bóp da; 395.000đ tiền Việt Nam; 06 đô la Mỹ. Vật chứng khác đã được giao trả cho gia đình bị cáo gồm có: 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn G; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn G.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKS-HPH ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung của Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

1. Về căn cứ pháp luật và mức hình phạt đối với bị cáo: Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 38, các điểm x, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 mẫu niêm phong số 13 và 14 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang, bên trong có chứa chất ma túy được hoàn trả sau khi giám định có trọng lượng (khối lượng) là 1,89595 gam; tịch thu sung quỹ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu xanh-đen-bạc, số máy: JA39E0191883, số khung: RLHJA3905HY191854, biển số 95E1-462.16; giao trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu cam, 01 cái bóp da, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn G, 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn G, 395.000đ tiền Việt Nam và 06 đô la Mỹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn G tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tình tiết của vụ án, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó đã có căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn G đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy, cụ thể: Bán cho Trần Văn H 02 lần, mỗi lần bán với giá 200.000đ; bán cho Nguyễn Văn T 03 lần, mỗi lần bán với giá 200.000đ; bán cho Lê Quang T 03 lần, mỗi lần bán thấp nhất 100.000đ, cao nhất 200.000đ; bán cho Lê Thanh N 10 lần, mỗi lần bán với giá 100.000đ. Đến khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 7 năm 2018, bị cáo bán ma túy cho Trần Văn H tại cầu Bà Triệu (thuộc ấp N, xã T, huyện P) thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn thừa nhận số lượng ma túy được Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà của bị cáo trong quá trình khám xét là của bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy.

Hành vi của bị cáo là mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác để thu lợi bất chính; đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về mọi hành vi phạm tội. Mặt khác, bị cáo đã bán chất ma túy cho 02 đối tượng trở lên, mỗi đối tượng đều được bị cáo bán ma túy trên 02 lần, nên hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc các trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên". Do đó, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, với các tình tiết định khung là "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên".

[3] Về Phương thức, thủ đoạn và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tàng trữ chất ma túy tại nhà nhằm bán cho các đối tượng nghiện ma túy để thu lợi bất chính. Khi các đối tượng nghiện ma túy có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì trực tiếp đến nhà của bị cáo để mua hoặc hẹn địa điểm để bị cáo mang ma túy đến giao. Bằng phương thức này, trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2018, bị cáo đã bán ma túy cho 04 đối tượng nghiện ma túy, mỗi đối tượng được bị cáo bán ma túy từ 03 đến 10 lần với giá trị mỗi lần bán từ 100.000đ đến 200.000đ. Sau khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra còn thu giữ ma túy tại nhà của bị cáo, do bị cáo tàng trữ để nhằm bán trái phép cho các đối tượng nghiện ma túy. Hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc; làm gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần cho những người trực tiếp sử dụng chất ma túy; làm phát sinh, lây lan các bệnh xã hội nguy hiểm. Từ đó cũng đủ thấy tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo có cha là liệt sĩ; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, được chứng minh bằng việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và chưa bị xử lý kỷ luật. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm

nhẹ quy định tại các điểm x, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Từ những phân tích về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần cho những người trực tiếp sử dụng chất ma túy mà còn gây nhiều hệ lụy nghiêm trong cho xã hội. Hơn nữa, xét tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Phụng Hiệp đang có chiều hướng gia tăng, với thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm vừa là răn đe, giáo dục bị cáo, vừa góp phần trấn áp tội phạm về ma túy đang có diễn biến phức tạp như hiện nay. Tuy nhiên, xét bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên khi lượng hình cũng cần cân nhắc, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Đối với 02 mẫu niêm phong số 13 và 14 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang, bên trong có chứa chất ma túy được hoàn trả sau khi giám định có trọng lượng (khối lượng) 1,89595 gam là vật do phạm tội mà có nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu xanh-đen-bạc, số máy: JA39E0191883, số khung: RLHJA3905HY191854, biển số 95E1-462.16 là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; các vật chứng khác gồm: 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu cam, 01 bóp da, 395.000đ tiền Việt Nam và 06 đô la Mỹ là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 38, các điểm x, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 06 tháng 7 năm 2018.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 02 mẫu niêm phong số 13 và 14 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang, bên trong có chứa chất ma túy được hoàn trả sau khi giám định có trọng lượng (khối lượng) là 1,89595 gam;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu xanh-đen-bạc, số máy: JA39E0191883, số khung: RLHJA3905HY 191854, biển số 95E1-462.16;

Giao trả cho bị cáo Nguyễn Văn G 01 điện thoại di động hiệu Microsoft màu cam, 01 bóp da, 395.000đ (ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tiền Việt Nam và 06 (sáu) đô la Mỹ.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- Công an huyện Phụng Hiệp;
- THAHS Công an huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS H.Phụng Hiệp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Thắng